

CÔNG TY TNHH TMCT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMCT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMCT VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TMCT CO .,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108667303

3. Ngày thành lập: 26/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 853 đường Ngô Gia Tự, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
2.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc thú y (Điều 12 Nghị định 35/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 123/2018/NĐ-CP)	2100
3.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (Không hoạt động tại trụ sở)	2593
4.	Sản xuất linh kiện điện tử (Không hoạt động tại trụ sở)	2610
5.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (Không hoạt động tại trụ sở)	2620
6.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (Không hoạt động tại trụ sở)	2640
7.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (Không hoạt động tại trụ sở)	2732
8.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2733
9.	Sản xuất đồ điện dân dụng (Không hoạt động tại trụ sở)	2750
10.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
11.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
12.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824

13.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
18.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	4620
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn thuốc thú y (Điều 17 Nghị định 35/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 123/2018/NĐ-CP) - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659(Chính)
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

27.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc thú y (Điều 17 Nghị định 35/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 123/2018/NĐ-CP)	4772
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 7,8- Nghị định 86/2014/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 10/09/2014 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hoá đường bộ theo hợp đồng	4933
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
33.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: cho thuê nhà; cho người nước ngoài thuê nhà ở	5590
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn	5610
35.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
36.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
37.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
38.	In ấn	1811
39.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

40.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất video ngắn (trừ phát sóng, sản xuất phim và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
41.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
42.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: - Sản xuất âm nhạc	5920
43.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý kinh doanh dịch vụ internet - Dịch vụ giá trị gia tăng	6190
44.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Điều 23 Luật Công nghệ thông tin 2006)	6312
45.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn quảng cáo	7020
46.	Quảng cáo Chi tiết: - Quảng cáo trực tuyến; - Xây dựng chương trình quảng cáo, tiếp thị, giới thiệu thông tin trên báo chí, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác; - Sản xuất, thiết kế, tư vấn các sản phẩm làm quà tặng, quảng cáo (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Cung cấp dịch vụ quảng cáo	7310
47.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320

48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ họa, vẽ tranh minh họa, thiết kế trang web, thiết kế phối cảnh sân khấu, mỹ thuật, ứng dụng trong lĩnh vực truyền thông quảng cáo (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
49.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: - Tư vấn và giàn dựng, chụp ảnh, quay phim quảng cáo	7420
50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Khoản 1 Điều 31 Luật du lịch 2017) - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (Khoản 2 Điều 31 Luật du lịch 2017)	7912
52.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức các hội thảo, chương trình nhằm mục đích quảng cáo (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
54.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THỊ NHƯ	Chợ Mới, Xóm 3, Xã Việt Hồng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	4.800.000.000	60,000	142624447	
2	NGUYỄN VIẾT THÀNH	Thôn Lập Thành, Xã Mỹ Bằng, Huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	3.200.000.000	40,000	C0786381	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ NHƯ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142624447

Ngày cấp: 02/08/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chợ Mới, Xóm 3, Xã Việt Hồng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng E2-1208, Tòa E2, Ecohome Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội